







CÔNG TY CP TAM KIM - Chi Nhánh TP.HCM
ĐC: 12 Trần Thiện Chánh, Phường 12, Quận 10, TP. HCM
ĐT: 08.38682676 /0909871797 Fax: 08.38682675
Email: thanhnhu1107@gmail.com - Website: ww.tamkim.vn

Kết nối ước mơ, nhân lên sức mạnh



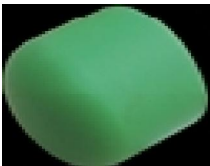
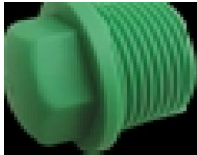


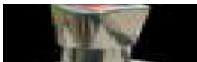
BẢNG GIÁ ỐNG PPR KHÁNG KHUẨN - SUNMAX - MÀU XANH
(ÁP DỤNG TỪ 01/04/2012 ĐẾN KHI CÓ THÔNG BÁO MỚI)

Tt	Tên hàng	Mã hàng	Kích cỡ (Φ&d)	Đvt	Đơn giá (VNĐ)
1	 Ống Lạnh Kháng Khuẩn (PN10)	SXLK2023	20x2.30	m	23,900
2		SXLK2528	25x2.80	m	42,800
3		SXLK3229	32x2.90	m	57,700
4		SXLK4037	40x3.70	m	75,900
5		SXLK5046	50x4.60	m	111,800
6	 Ống Lạnh (PN10)	SXL6358	63x5.80	m	179,000
7		SXL7568	75x6.80	m	298,000
8		SXL9082	90x8.2	m	430,000
9		SXL11010	110x10	m	640,000
10			125x11.4	m	
11	 Ống Nóng K.khuẩn (PN20)	SXNK2034	20x3.40	m	30,200
12		SXNK2542	25x4.20	m	49,500
13		SXNK3254	32x5.4	m	85,000
14		SXNK4067	40x6.7	m	128,000
15		SXNK5083	50x8.3	m	187,000
16		SXNK63105	63x10.5	m	
17		SXMS3020	20	cái	3,500
18		SXMS3025	25	cái	4,950
19		SXMS3032	32	cái	8,500
20		SXMS3040	40	cái	12,900
21		SXMS3050	50	cái	23,000
22		SXMS3063	63	cái	49,800
23		SXMS3075	75	cái	77,700

24	Măng sông		SXMS3090	90	cái	136,400
25			SXMS30110	110	cái	218,900
26				125	cái	
27			SXCS2520	25/20	cái	5,200
28			SXCS3220	32/20	cái	8,900
29			SXCS3225	32/25	cái	8,900
30	SXCS4020	40/20	cái	11,500		
31	SXCS4025	40/25	cái	11,500		
32	SXCS4032	40/32	cái	11,500		
33	SXCS5020	50/20	cái	19,200		
34	SXCS5025	50/25	cái	19,200		
35	SXCS5032	50/32	cái	19,200		
36	SXCS5040	50/40	cái	19,200		
37	SXCS6325	63/25	cái	39,900		
38	SXCS6332	63/32	cái	39,900		
39	SXCS6340	63/40	cái	39,900		
40	Măng sông thu	SXCS6350	63/50	cái	39,900	
41	SXCS7550	75/50	cái	117,000		
42	SXCS7563	75/63	cái	117,000		
43	SXCS9063	90/63	cái	158,000		
44	SXCS9075	90/75	cái	158,000		
45	SXCS11075	110/75	cái	222,000		
46	SXCS11090	110/90	cái	222,000		
47		125/110	cái			
48	Cút góc 90 độ		SXCC3120	20	cái	6,000
49			SXCC3125	25	cái	7,500
50			SXCC3132	32	cái	14,000
51			SXCC3140	40	cái	22,500
52			SXCC3150	50	cái	39,500
53			SXCC3163	63	cái	126,000
54			SXCC3175	75	cái	158,000
55			SXCC3190	90	cái	250,000
56			SXCC31110	110	cái	440,000
57				125	cái	
58	Cút 90 độ thu		SXGT2520	25/20	cái	13,500
59			SXGT3220	32/20	cái	26,900
60			SXGT3225	32/25	cái	26,900
61			SXGT4020	40/20	cái	32,000
62			SXGT4025	40/25	Cái	32,000
63			SXGT4032	40/32	cái	32,000
64		SXCC3220	20	cái	5,300	
65		SXCC3225	25	cái	8,200	
66		SXCC3232	32	cái	12,000	
67		SXCC3240	40	cái	22,500	

68	 Cút chéo 45 độ	SXCC3250	50	cái	47,500
69		SXCC3263	63	cái	98,000
70		SXCC3275	75	cái	155,000
71		SXCC3290	90	cái	188,000
72		SXCC32110	110	cái	325,000
73	 Cút chữ T đều	SXCT3320	20	cái	6,800
74		SXCT3325	25	cái	11,000
75		SXCT3332	32	cái	17,900
76		SXCT3340	40	cái	28,900
77		SXCT3350	50	cái	56,500
78		SXCT3363	63	cái	135,800
79		SXCT3375	75	cái	165,000
80		SXCT3390	90	cái	265,000
81		SXCT33110	110	cái	470,000
82			125	cái	
83	 Cút chữ T thu	SXCT2520	25/20/25	cái	10,500
84		SXCT3220	32/20/32	cái	18,500
85		SXCT3225	32/25/32	cái	18,500
86		SXCT4020	40/20/40	cái	42,500
87		SXCT4025	40/25/40	cái	42,500
88		SXCT4032	40/32/40	cái	42,500
89		SXCT5020	50/20/50	cái	72,000
90		SXCT5025	50/25/50	cái	72,000
91		SXCT5032	50/32/50	cái	72,000
92		SXCT5040	50/40/50	cái	72,000
93		SXCT6325	63/25/63	cái	130,000
94		SXCT6332	63/32/63	cái	130,000
95		SXCT6340	63/40/63	cái	130,000
96		SXCT6350	63/50/63	cái	130,000
97		SXCT7550	75/50/75	cái	179,000
98		SXCT7563	75/63/75	cái	179,000
99		SXCT9063	90/63/90	cái	280,000
100	SXCT9075	90/75/90	cái	280,000	
101	SXCT11075	110/75	cái	460,000	
102	SXCT11090	110/90	cái	460,000	
103		125/110	cái		
104	 	SXMT2012	20x1/2	cái	38,000
105		SXMT2512	25x1/2	cái	47,000
106		SXMT2534	25x3/4	Cái	53,500
107		SXMT3210	32x1	cái	99,000

108	Măng sông ren trong	SXMT4025	40x1,25	cái	215,000
109		SXMT5050	50 x 1,50	Cái	289,000
110		SXMT6320	63x2.0	Cái	565,000
111		SXMT7525	75 x 2.5	cái	825,000
112		SXMT9075	90x3.5	cái	1,600,000
113	 Măng sông ren ngoài	SXMN2012	20x1/2	cái	47,500
114		SXMN2512	25x1/2	cái	55,500
115		SXMN2534	25x3/4	cái	67,500
116		SXMN3210	32x1	cái	118,000
117		SXMN4025	40x1,25	cái	290,000
118		SXMN5050	50 x 1,50	cái	369,000
119		SXMN6320	63X2.0	cái	636,000
120		SXMN7525	75 x 2.5	cái	890,000
121		SXMN9075	90x3.5	cái	1,750,000
122			110-4	cái	
123	 Cút (90) ren trong	SXCO2012	20x1/2	cái	41,900
124		SXCO2512	25x1/2	cái	47,000
125		SXCO2534	25x3/4	cái	67,900
126		SXCO3210	32x1	cái	141,000
127	 Cút (90) ren ngoài	SXCN2012	20x1/2	cái	60,000
128		SXCN2512	25x1/2	cái	68,000
129		SXCN2534	25x3/4	cái	83,000
130		SXCN3210	32x1	cái	162,700
131	 Cút chữ T ren trong	SXTT2012	20x1/2	cái	43,800
132		SXTT2512	25x1/2	cái	47,900
133		SXTT2534	25x3/4	cái	69,000
134		SXTT3210	32x1	cái	183,000
135	 Cút chữ T ren ngoài	SXTN2012	20x1/2	cái	53,500
136		SXTN2512	25x1/2	cái	58,000
137		SXTN2534	25x3/4	Cái	69,800
138		SXTN3210	32x1	Cái	199,000
139	 Rắc co nhựa	SXRC4120	20	cái	39,500
140		SXRC4125	25	cái	59,000
141		SXRC4132	32	cái	82,000
142		SXRC4140	40	Cái	95,000

143		SXRC4150	50	cái	140,000
144	 <p>Rắc co ren trong</p>	SXRT2012	20x1/2	cái	99,000
145		SXRT2534	25x3/4	cái	150,000
146		SXRT3210	32x1	cái	220,000
147		SXRT4025	40 x 1,25	cái	350,000
148		SXRT5050	50 x 1,50	Cái	565,000
149		SXRT6320	63x2.0	Cái	840,000
150	 <p>Rắc co ren ngoài</p>	SXRN2012	20x1/2	cái	102,000
151		SXRN2534	25x3/4	cái	165,000
152		SXRN3210	32x1	cái	245,000
153		SXRN4025	40 x 1,25	cái	345,000
154		SXRN5050	50 x 1,50	cái	615,000
155		SXRN6320	63x2.0	cái	890,000
156	 <p>Đ u b t ngoài</p>	SXDB6020	20	cái	3,900
157		SXDB6025	25	cái	5,200
158		SXDB6032	32	cái	7,200
159		SXDB6040	40	cái	12,000
160		SXDB6050	50	cái	21,000
161		SXDB6063	63	cái	37,000
162	 <p>Đầu bịt ren ngoài</p>	SXDR2012	20x1/2	cái	7,200
163		SXDR2534	25x3/4	Cái	8,300
164	 <p>Van chặn</p>	SXVC4020	20	cái	155,000
165		SXVC4025	25	cái	198,000
166		SXVC4032	32	cái	235,000
167		SXVC4040	40	cái	350,000
168		SXVC4050	50	cái	600,000
169		SVC4063	63	cái	960,000
170		SVC4075	75	cái	1,250,000
171		SVC4090	90	cái	1,950,000
172	<p>Van cửa công (mở 100%)</p>	SXVM3020	20	cái	218,000
173		SXVM3025	25	cái	260,000
174		SXVM3032	32	cái	350,000
175	 <p>Van bi nhựa</p>	SXVN5120	20	Cái	165,000
176		SXVN5125	25	Cái	225,000
177		SXVN5132	32	Cái	250,000
178		SXVCI4020	20	Cái	290,000

179		SXVCI4025	25	Cái	365,000	
180	Van chụp có tay - INOX ngắn	SXVCI4032	32	cái	375,000	
181			SXOT6120	20	cái	23,000
182		Ống tránh	SXOT6125	25	Cái	40,000
183	SXOT6132		32	Cái	74,000	
184		SXOV6120	20	cái	28,000	
185		SXOV6125	25	Cái	45,000	
186		Ống tránh có măng sông	SXOV6132	32	Cái	82,000
187		SXGO6220	20	cái	2,100	
188		SXGO6225	25	cái	2,900	
189		SXGO6232	32	cái	3,800	
190		Giá đỡ	SXGO6240	40	cái	6,400
191		SXGO6320	20	cái	4,200	
192		SXGO6325	25	cái	4,900	
193		SXGO6332	32	cái	10,500	
194		Giá đỡ chân cao	SXGO6340	40	cái	12,500
195		SXHC2012	20x1/2	cái	190,000	
196	Ốc bắt bình nóng lạnh	NXNL2012	20x1/2	cái	45,000	
197		NXNL2034	20x3/4	cái	54,000	
198		NXNL2034	25x3/4	cái	64,000	
199	Kìm cắt 	SXKC2040	20-40	cái	330,000	
200		SXHN2040	20-40	Cái	1,800,000	
201		SXHN2063	20-63	Cái	2,600,000	
202		Máy hàn	SXHN75110	75-110	Cái	3,850,000
203		SXDHN20	20	cái	170,000	
204		SXDHN25	25	cái	210,000	
205		Vỏ gia nhiệt	SXDHN50	50	cái	335,000

* Bảng giá chưa bao gồm 10% thuế VAT ,

* Vận chuyển miễn phí trong TP Hồ Chí Minh.

* Sản xuất theo tiêu chuẩn công nghệ Đức - DIN 8077-8078 - ISO 9001-2008- Bảo hành 10 năm

HÀ NỘI ,Ngày 1 Tháng 04 năm 2013

CN CTY CP TAM KIM HCM

